

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/LĐ-PT

Ngày: 24 -01-2022

V/v: “Tranh chấp về chấm dứt  
hợp đồng làm việc”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm

*Các Thẩm phán:* Ông Huỳnh Châu Thạch  
Ông Đặng Ngọc Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Khánh Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng:** Ông Ngô Phạm Thế Mỹ - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2021/TLPT-LĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về “*Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng làm việc*”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 02/2021/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 279/2021/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 152/2021/QĐ-DS ngày 29/11/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số: 11/TB-TA ngày 12/01/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Phương T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn L, xã V, huyện H, tỉnh Đ. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trương Phúc A, sinh năm 1960; Trú tại: Số 56/1 Hải Thượng, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Theo văn bản ủy quyền ngày 08/8/2020. Có mặt.

2. Bị đơn: Trường tiểu học B - Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị S, chức vụ: Hiệu trưởng; Địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, tỉnh Đ. Có mặt.

3 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Đức C – Chức vụ: Phó Chủ tịch; Địa chỉ: Thị trấn V, huyện H, tỉnh Đ. Có mặt.

3.2. Bà Hoàng Thị Vân A, sinh năm 1961; Trú tại: Số 28, tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện H, tỉnh Đ. Có mặt.

3.3. Bà Nguyễn Thị Xuê, sinh năm 1966; Trú tại: Đồng Anh 1, Thị trấn B, huyện H, tỉnh Đ. Có mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T uỷ quyền cho ông Trương Phúc A trình bày:* Bà Vũ Thị Phương T tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm ngành Anh văn và tham gia xét tuyển viên chức, ngày 03-9-2008 Hiệu trưởng Trường tiểu học B, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 04/QĐ-NB2 tuyển dụng viên chức đối với bà T và được hưởng lương theo ngạch 15a 204; bậc 1/10; hệ số 2,10 kể từ ngày 01-9-2008.

Quá trình công tác tại Trường tiểu học B bà T luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên, được nhà trường đóng Bảo hiểm xã hội theo sổ số 6808005766 từ năm 2008 đến năm 2013.

Ngày 26-8-2013 Hiệu trưởng Trường tiểu học B có văn bản số 08/TH-NBII đồng ý cho bà T được liên hệ với Trường THPT Lương Thế Vinh và một số trường khác chuyển công tác không ghi thời hạn, để giải quyết việc gia đình. Sau đó, bà T xin chuyển công tác đến Trường THPT Lương Thế Vinh tại Thành phố Hồ Chí Minh và dạy thỉnh giảng tại trường này.

Tháng 03-2015, vì bà T mới sinh con nhỏ nên có nhờ mẹ là bà Hoàng Vân Đến gặp Hiệu trưởng Trường tiểu học B đề nghị bố trí cho bà T đi dạy lại, nhưng bà Xuê từ chối, vì cho rằng bà T chuyển đi đã có người thay thế.

Ngày 10-11-2016, bà Hoàng Vân A tiếp tục đến trường gặp bà Xuê để xin cho bà T được về trường giảng dạy thì bà Xuê không đồng ý và trả toàn bộ hồ sơ viên chức của bà T đưa cho bà Vân Anh đem về và yêu cầu ký tên vào phiếu giao nhận hồ sơ. Trong khi đó bà T không có đơn xin rút hồ sơ, không có giấy ủy quyền cho bà Hoàng Vân A rút hồ sơ, không bị nhà trường xử lý kỷ luật. Việc bà xin liên hệ chuyển công tác thời gian qua được sự đồng ý của Hiệu trưởng nhà trường, không tự ý bỏ việc.

Ngày 11-6-2020, bà T có đơn khiếu nại gửi Trường tiểu học B, huyện Lâm Hà để khiếu nại về sự việc nói trên. Ngày 21-7-2020 Hiệu trưởng Trường tiểu học B, huyện Lâm Hà ban hành văn bản số 161/TrL - NB II “Trả lời khiếu nại” với nội dung: “Ngày 16 tháng 8 năm 2018, bà Trần Thị S - Hiệu trưởng nhà

trường được chuyển công tác về Trường tiểu học B giữ chức vụ hiệu trưởng theo Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2019. Từ khi nhận công tác tại Trường tiểu học B đến thời điểm nhận đơn, nhà trường rà soát đối chiếu, không còn chỉ tiêu biên chế được giao, vì thế không thể nhận thêm con người theo đơn bà trình bày”.

Bà Vũ Thị Phương T không đồng ý với nội dung văn bản nói trên của Hiệu trưởng Trường tiểu học B, do đó khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy văn bản số 161/TrL - NB II ngày 21-7-2020 của Hiệu trưởng Trường tiểu học B, huyện Lâm Hà.

- Buộc Trường tiểu học B, huyện Lâm Hà tiếp nhận lại hồ sơ viên chức của bà T; tiếp tục bố trí công tác giảng dạy cho bà;

- Trả lương cho bà từ tháng 03-2015 (thời điểm bà T đề nghị trường bố trí lại công tác giảng dạy nhưng bị từ chối) đến tháng 03-2021 là:  $1.490.000 \text{ đồng} \times 2,41 \times 72 \text{ tháng} = 254.544.800 \text{ đồng}$  (Hai trăm năm mươi bốn triệu, năm trăm bốn mươi bốn nghìn, tám trăm đồng);

- Đóng bảo hiểm xã hội cho bà từ năm 2014 đến năm 2021; xét nâng bậc lương theo đúng quy định của pháp luật.

*Bị đơn Trường tiểu học B do bà Trần Thị S - Chức vụ hiệu trưởng trình bày:* Bà Vũ Thị Phương T trúng tuyển trong đợt xét tuyển viên chức (do nhà trường trực tiếp tuyển dụng) năm học 2008-2009, công tác tuyển dụng thực hiện theo đúng văn bản hướng dẫn của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Lâm Hà. Bà Vũ Thị Phương T được tuyển dụng vào vị trí là giáo viên dạy môn tiếng Anh theo hợp đồng không xác định thời hạn.

Tháng 9-2009, do luân chuyển hiệu trưởng, bà Phạm Thị Khu L chuyển làm Hiệu trưởng Trường tiểu học xã Đông Thanh, bà Nguyễn Thị X nhận công tác hiệu trưởng Trường tiểu học B từ tháng 9-2009 đến tháng 8 năm 2018.

Từ tháng 9-2009, bà Nguyễn Thị X làm hiệu trưởng, bà Vũ Thị Phương T vẫn thực hiện giảng dạy môn tiếng Anh theo đúng vị trí được tuyển dụng tại trường.

Tháng 4 năm 2012, bà Vũ Thị Phương T lấy chồng, gia đình nhà chồng ở Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian này từ tháng 4-2012 đến tháng 1-2013 bà T vẫn đang công tác tại Trường tiểu học B.

Tháng 2 năm 2013, bà Vũ Thị Phương T nghỉ sinh con lần 1 (từ ngày 14 tháng 01 năm 2013 hết ngày 15 tháng 7 năm 2013). Sau thời gian nghỉ sinh bà T quay lại trường tham gia công tác tháng 7, 8 năm 2013.

Từ ngày 01-9-2013, bà T không vào trường thực hiện nhiệm vụ. Trong thời gian nghỉ dạy nhà trường không nhận được đơn xin nghỉ và không thể liên

lạc được với bà T. Sau đó, bà Hoàng Vân A(mẹ bà T) đến trường xin cho bà T được liên hệ công tác tại Thành phố Hồ Chí Minh (với lí do gần chồng và chăm sóc cho mẹ chồng). Nhà trường đồng ý cho bà T, ký giấy đi liên hệ chuyển công tác theo nguyện vọng và yêu cầu trong thời gian đi liên hệ công tác, bà T vẫn phải tiếp tục vào giảng dạy bình thường theo nhiệm vụ được phân công. Tuy nhiên, từ thời gian đó bà T không đến trường giảng dạy và không liên hệ với nhà trường.

Trong thời gian nghỉ dạy, Hiệu trưởng nhà trường đến tận nhà bà T nhưng không gặp ai, gọi điện nhiều lần nhưng đều không gặp. Sau một thời gian dài, nhà trường mới liên lạc được với bà Hoàng Vân A cho biết hiện nay bà T đang giảng dạy tại Trường THPT Lương Thế Vinh, tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh nên không về Trường tiểu học B dạy nữa.

Khi được gia đình thông báo bà T không quay lại trường dạy nữa, nhà trường yêu cầu bà T về trường làm thủ tục xin nghỉ dạy nhưng bà T không làm đơn và cũng không đến lấy hồ sơ. Nhà trường đã ra thông báo và yêu cầu bà T về công tác (nhà trường đã phân công bà Nguyễn Thị Hương nhân viên y tế nhà trường đem thông báo tới gia đình bà T) nhưng bà T cũng không về dạy và không phản hồi gì với nhà trường. Do đó, nhà trường tổ chức họp xác minh bà T không về dạy tại trường.

Ngày 18 tháng 9 năm 2013, nhà trường tiếp tục họp lần 2 xác minh bà T không về giảng dạy và cũng không làm đơn xin nghỉ dạy. Như vậy, bà T đã nghỉ 18 ngày, không có lí do, nhà trường họp để xin ý kiến về việc nhận hợp đồng giáo viên mới để dạy và thông báo nhà trường không làm lương tháng 9 năm 2013 cho bà T vì quá 15 ngày bỏ nhiệm sở không tới trường làm việc. Các thành viên trong buổi họp nhất trí về việc không làm lương cho bà T từ tháng 9/2013. Thống nhất chưa nhận giáo viên mới để chờ bà T về làm hồ sơ và chuyển đơn trong tháng 10-2013. Tuy nhiên nhà trường tiếp tục liên hệ để mời bà T về làm hồ sơ chuyển công tác hoặc về dạy nhưng cũng không liên lạc được, chờ hết tháng 10/2013, bà T không về trường giảng dạy và không làm đơn xin nghỉ việc. Mẹ bà T có xin nhà trường khi nào có đủ tiền trả ngân hàng thì bà T về rút hồ sơ (Thời gian này bà T còn nợ hơn 30 triệu ngân hàng hợp tác xã vay tín chấp qua lương).

Cuối tháng 10 năm 2013, nhà trường họp liên tịch xác nhận bà T bỏ nhiệm sở, không đi dạy từ ngày 01-9-2013. Vì vậy, hội đồng nhà trường thống nhất hợp đồng giáo viên mới thay bà T từ ngày 01-11-2013 (vì là môn chuyên tiếng Anh nên không thể không có giáo viên dạy thay được). Khi họp đồng giáo viên mới, nhà trường đã gọi điện thông báo cho bà Hoàng Vân A(mẹ bà T - vì nhà trường không thể liên lạc được với bà T), mẹ bà T đồng ý. Nhà trường tiếp tục nhắc nhở về làm hồ sơ chuyển và cũng từ đó tới nay bà T không quay lại

trường, hoặc không phản ánh gì và cũng không có đơn thư kiện cáo nhà trường gì về việc không dạy tại trường.

Ngày 10-11-2016, bà Hoàng Vân A đến trường xin nhận lại hồ sơ viên chức của bà T và nhà trường đã trả hồ sơ. Từ đó đến nay, nhà trường không nhận được đơn hoặc ý kiến phản hồi gì từ bà T.

Ngày 13-5-2020, bà T gửi đơn khiếu nại đề nghị tiếp nhận lại hồ sơ và tiếp tục bố trí công tác giảng dạy tại trường. Tuy nhiên, khi nhận công tác tại Trường tiểu học B, bà T không có tên bà trong danh sách bàn giao viên chức, người lao động; nhà trường rà soát đối chiếu, không còn chỉ tiêu biên chế được giao, vì thế không thể nhận bà T.

Như vậy, bà T đã tự ý bỏ việc giảng dạy tại nhà trường quá thời gian quy định của pháp luật. Vì vậy, trước yêu cầu khởi kiện của bà T, Trường tiểu học B không đồng ý.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, Đại diện theo ủy quyền ông Đinh Đức C trình bày:*

Ngày 03 tháng 9 năm 2008, Trường tiểu học B ký Quyết định số 04/QĐ-NB2 tuyển dụng bà Vũ Thị Phương T làm giáo viên dạy Anh Văn tại Trường tiểu học B.

Ngày 26 tháng 8 năm 2013, Trường tiểu học B ký văn bản số 08/THNBII đồng ý cho bà Vũ Thị Phương T tự liên hệ chuyển công tác.

Kể từ ngày 01-9-2013, bà T tự bỏ việc tại Trường tiểu học B và nhà trường đã liên hệ nhiều lần với bà T để giải quyết việc tự ý bỏ cơ quan nhưng không liên hệ được.

Ngày 10-11-2016, bà Hoàng Thị Vân A (là mẹ của bà T) rút toàn bộ hồ sơ của bà T tại Trường tiểu học B.

Ngày 01-9-2018, đến hết ngày 31-7-2019, bà T ký hợp đồng lao động có xác định thời hạn với Trường THCS Tân Văn, huyện Lâm Hà.

Ngày 23-9-2019, bà Hoàng Vân A (mẹ ruột bà T) có đơn kiến nghị về việc Trường THCS Tân Văn cắt hợp đồng lao động đối với bà Vũ Thị Phương T.

Ngày 30-10-2019, UBND huyện Lâm Hà đã có văn bản số 467/UBND-NV trả lời đơn của bà Vân Anh theo đúng quy định.

Ngày 12-12-2019, bà Vũ Thị Phương T lại có đơn kiến nghị gửi UBND huyện Lâm Hà.

Ngày 27-4-2020, UBND huyện Lâm Hà đã có công văn số 136/UBND-GD để trả lời bà Vũ Thị Phương T và cùng ngày UBND huyện Lâm Hà đã có Công văn 137/UBND-GD gửi Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng để xin ý kiến. Ngày

04-8-2020, Sở Nội vụ có Công văn 735/SNV-CCVC phúc đáp yêu cầu UBND huyện Lâm Hà xem xét xử lý kỷ luật đối với bà Nguyễn Thị X và bà Vũ Thị Phương T.

Ngày 13-5-2020, bà Vũ Thị Phương T có đơn khiếu nại với Trường tiểu học B để được nhận lại làm việc.

Ngày 21-7-2020, Trường tiểu học B có Văn bản số 161/TrL-NBII trả lời không tiếp nhận lại bà Vũ Thị Phương T.

Như vậy, việc bà T đã tự ý bỏ việc, bỏ nhiệm sở từ ngày 01-9-2013, nhà trường đã liên hệ nhiều lần với bà T để cắt chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng nhưng bà T cố tình thoái thác, không quay lại trường; mãi đến năm 2016 mẹ của bà T là bà Hoàng Thị Vân A đến trường rút lại toàn bộ hồ sơ của bà T.

Là người lao động, bà T phải chấp hành kỷ luật lao động, chịu sự chi phối của Luật lao động, bà T đã tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng đi làm việc nơi khác là dạy thỉnh giảng tại Trường THPT Lương Thế Vinh năm học 2013-2014 và năm học 2015 – 2016 dạy tại Trường THCS Tân Văn. Ngoài ra, là người viên chức bà T phải chấp hành Luật viên chức. Vì vậy, khi bà T tự ý bỏ việc, căn cứ theo Điều 13 của Nghị định 27/NĐ-CP ngày 06-4-2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức (tại thời điểm còn hiệu lực thi hành) quy định: “Hình thức kỷ luật buộc thôi việc áp dụng đối với viên chức có một trong các hành vi vi phạm pháp luật sau đây: *Tự ý nghỉ việc tổng số từ 07 ngày làm việc trở lên trong một tháng hoặc từ 20 ngày làm việc trở lên trong một năm mà không có lý do chính đáng được tính trong tháng dương lịch; năm dương lịch.*

Do đó, UBND huyện Lâm Hà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện, khởi kiện bổ sung của bà T.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X trình bày:* Bà đồng ý với lời trình bày của Trường tiểu học B và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Vân A trình bày:* Thống nhất với lời trình bày của bà Vũ Thị Phương T và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 02/2021/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, khởi kiện bổ sung của nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T đối với bị đơn Trường tiểu học B, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà về việc “*Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng làm việc*”.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/9/2021, bà Vũ Thị Phương T kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T ủy quyền cho ông Trương Phúc A vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Bà Trần Thị S đại diện Trường tiểu học B đề nghị giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn trong hạn luật định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T, sửa Bản án lao động sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xuất phát từ việc nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T khởi kiện cho rằng Trường tiểu học B ra thông báo số 161/TrL-NB II ngày 21/7/2020 không nhận bà trở lại làm việc theo quyết định tuyển dụng số 04/QĐ-NB2 ngày 3/9/2008 của Trường tiểu học B là không đúng quy định, còn Trường tiểu học B cho rằng tại thời điểm bà T nộp đơn đề nghị được nhận lại làm việc do biên chế của Trường không còn nên không đồng ý tiếp nhận nên các bên xảy ra tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 5 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là *“Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng làm việc”* là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 26-8-2013, Hiệu trưởng Trường tiểu học B có văn bản số 08/TH-NBII đồng ý cho bà T được liên hệ với Trường THPT Lương Thế Vinh tại Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển công tác. Từ ngày 01-9-2013 bà T không giảng dạy tại Trường tiểu học B và dạy thỉnh giảng ở Trường THPT Lương Thế Vinh, tại Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 10/2013 đến tháng 5/2014 (có giấy xác nhận của Trường THPT Lương Thế Vinh do bà T cung cấp), sau đó từ tháng 6/2014 đến tháng 5/2015 nghỉ thai sản, từ tháng 5/2015 đến tháng 9/2016 bà T tiếp tục dạy tại Trung tâm anh ngữ Galaxy tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tháng 10/2016 bà T dạy tại Trường tiểu học Phúc Thọ, xã

Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tháng 9/2018 đến tháng 7/2019 dạy tại Trường THCS Tân Văn, huyện Lâm Hà (có tham gia đóng bảo hiểm).

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay Trường tiểu học Nam Ban II thừa nhận sau khi nguyên đơn có đơn xin chuyển công tác Trường tiểu học B có văn bản số 08/TH-NBII ngày 26-8-2013 đồng ý cho bà T được liên hệ với Trường THPT Lương Thế Vinh tại Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển công tác và đã không trả lương, các chế độ khác cho bà T từ tháng 9/2013 cho đến nay nhưng không tiến hành xem xét kỷ luật đối với hành vi vi phạm của bà T là không đến trường giảng dạy, tự ý bỏ việc theo đúng trình tự thủ tục xử lý vi phạm của người lao động theo Bộ luật lao động. Hơn nữa trong hồ sơ vụ án không có chứng cứ nào thể hiện Trường tiểu học B đã thông báo hay liên lạc với bà T về việc thông báo chấm dứt hợp đồng lao động nên không có cơ sở xác định bà T tự ý bỏ việc.

[2.3] Mặt khác, sau khi có đơn khiếu nại của nguyên đơn, Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà đã có báo cáo số 137/UBND-GD ngày 27/4/2020 gửi Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng để giải quyết đối với trường hợp của bà Vũ Thị Phương T. Tại văn bản số 735/SNV-CCVC ngày 04/8/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng yêu cầu UBND huyện Lâm Hà xem xét, xử lý kỷ luật đối với bà Nguyễn Thị X và bà Vũ Thị Phương T, đến nay Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà vẫn chưa giải quyết. Tại phiên toà, đại diện Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà đề nghị tự giải quyết theo nội dung văn bản số 735/SNV-CCVC ngày 04/8/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng nhưng phía nguyên đơn không đồng ý vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên không có cơ sở xem xét yêu cầu này.

[2.4] Như vậy, Quyết định số 04/QĐ-NB2 ngày 03/9/2008 của Trường tiểu học B vẫn còn hiệu lực. Toà án cấp sơ thẩm xác định việc Trường tiểu học B không tiến hành xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động có hành vi vi phạm và UBND huyện Lâm Hà là đơn vị được phân cấp quản lý chưa xem xét, xử lý kỷ luật đối với bà Nguyễn Thị X và bà Vũ Thị Phương T là sai sót về mặt thủ tục hành chính nên kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý dứt điểm đối với trường hợp của bà Vũ Thị Phương T là không đúng theo quy định của Bộ luật lao động. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, huỷ Thông báo số 161/TrL-NBII ngày 21/7/2020 của Trường tiểu học B. Buộc Trường tiểu học B nhận lại bà T và khôi phục các chế độ theo quy định.

[3] Đối với yêu cầu tính lương của nguyên đơn từ tháng 3/2015 đến tháng 3/2021:

[3.1] Sau khi có Quyết định tuyển dụng số 04/QĐ-NB2 của Trường tiểu học B ngày 03/9/2008 bà T đã được bố trí giảng dạy và được nhận lương, các chế độ khác cho đến khi có đơn xin chuyển công tác ngày 26/8/2013. Lẽ ra khi không liên hệ được công tác bà T phải quay lại trường để thực hiện công việc

giảng dạy nhưng trên thực tế bà T đã dạy hợp đồng tại các Trường THPT Lương Thế Vinh, tại Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 10/2013 đến tháng 5/2014 (có giấy xác nhận của Trường Lương Thế Vinh do bà T cung cấp), từ tháng 6/2014 đến tháng 5/2015 nghỉ thai sản, từ tháng 5/2015 đến tháng 9/2016 tiếp tục dạy tại Trung tâm anh ngữ Galaxy tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tháng 10/2016 dạy tại Trường tiểu học Phúc Thọ, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tháng 9/2018 đến tháng 7/2019 dạy tại Trường THCS Tân Văn, huyện Lâm Hà là do một phần lỗi của bà T nên không được xem xét tính các khoản lương và các chế độ khác trong thời gian này.

[3.2] Ngày 12/6/2020, bà T có đơn khiếu nại Trường tiểu học B không nhận bà trở lại làm việc, ngày 21/7/2020 Trường tiểu học B có Thông báo số 161/TrL-NBII về việc không đồng ý tiếp nhận bà T, do đó cần xác định thời gian để tính lương cho bà T kể từ thời điểm Trường tiểu học B không đồng ý nhận lại làm việc cho đến ngày 21/01/2022 và tiếp tục có nghĩa vụ trả lương cho bà T tháng tiếp theo cùng các chế độ khác theo quy định với mức lương trước khi nguyên đơn có đơn xin chuyển công tác 2.41 là phù hợp. Cụ thể như sau: Từ ngày 21/7/2020 đến 21/01/2022 là 18 tháng x 2.41 x 1.490.000đồng = 64.636.200đồng.

[4] Từ những phân tích trên chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các đương sự không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

Bị đơn Trường tiểu học B phải chịu án phí lao động sơ thẩm trên số tiền thanh toán cho nguyên đơn là: 64.636.200đồng x 5% = 3.231.810đồng (làm tròn 3.231.000đồng).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Phương T, sửa Bản án lao động sơ thẩm số 02/2021/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện, khởi kiện bổ sung của bà Vũ Thị Phương T đối với Trường tiểu học B về việc “*Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng làm việc*”.

Huỷ Thông báo số 161/TrL-NBII ngày 21/7/2020 của Trường tiểu học B.

Buộc Trường tiểu học B nhận lại bà Vũ Thị Phương T theo Quyết định tuyển dụng số 04/QĐ-NB2 ngày 03/9/2008 của Trường tiểu học B và có nghĩa vụ trả số tiền lương cho bà Vũ Thị Phương T từ ngày 21/7/2020 đến ngày 21/01/2022 với số tiền là: 64.636.200đồng và tiếp tục trả lương cho bà T kể từ ngày 21/02/2022.

Trường tiểu học B có trách nhiệm trích nộp số tiền bảo hiểm xã hội và các chế độ khác cho bà Vũ Thị Phương T kể từ ngày 21/7/2020 theo quy định.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

## 2. Về án phí:

Buộc Trường tiểu học B phải chịu 3.231.000đồng án phí lao động sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Vũ Thị Phương T số tiền 600.000đồng án phí lao động đã tạm nộp theo các biên lai thu số AA/2016/0014947 ngày 2/12/2020 và số 0002585 ngày 08/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Phòng KTNV&THA;
- Đường sự (06);
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thành Tâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Châu Thạch Đặng Ngọc Bình**

**Nguyễn Thành Tâm**



